

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN V
TỈNH BẮC GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 38/2021/ HS-ST
Ngày 19-3- 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN V, TỈNH BẮC GIANG**

- *Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa:* Ông Thân Văn Hiếu

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Thu Trang- Thư ký Tòa án nhân dân huyện V.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V, tỉnh Bắc Giang tham gia phiên tòa:*
Bà Nguyễn Thị Thùy- Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 3 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện V xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 29/2021/HSST ngày 02/3/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 37/2021/QĐXXST- HS, ngày 12 tháng 3 năm 2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn T, sinh năm 1973; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: thôn T, xã N, huyện V, tỉnh Bắc Giang; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: làm ruộng; Trình độ học vấn: 7/10; Con ông: Nguyễn Huy Đ và bà Nguyễn Thị C; vợ là Nguyễn Thị H và 02 con, con lớn sinh năm 2004, nhỏ sinh năm 2011; tiền án, tiền sự: không; bị cáo tại ngoại (có mặt tại phiên tòa)

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1973 (có mặt)

Nơi cư trú: Thôn T, xã N, huyện V, tỉnh Bắc Giang

** Người làm chứng:* Anh Nguyễn Văn K, sinh năm 1979 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Thôn T, xã N, huyện V, tỉnh Bắc Giang

** Người chứng kiến:* Anh Hoàng Văn Đ, sinh năm 1966 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Thôn T, xã N, huyện V, tỉnh Bắc Giang

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 17 giờ 30 phút ngày 18/12/2020, tại nhà của Nguyễn Văn T, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V phối hợp với Công an xã Nghĩa Trung bắt quả tang

Nguyễn Văn T đang có hành vi bán số lô, số đề cho người bị bắt khai tên Nguyễn Văn Tuấn.

Vật chứng thu giữ: tại mặt bàn uống nước 02 tờ giấy bên trong có ghi chữ và số có chữ ký xác nhận của Nguyễn Văn T và được đánh số thứ tự 1, 2 (ký hiệu giám định A1, A2); 01 bút bi màu xanh mực đen, 01 thước kẻ bằng nhựa dài 30cm; Trên người Nguyễn Văn T 3.650.000đồng. Thu trên người Nguyễn Văn Tuấn 01 mảnh giấy có ghi chữ và số có chữ ký xác nhận của Nguyễn Văn Tuấn được đánh số ký hiệu số 3 (ký hiệu giám định A2).

Tiến hành khám xét khẩn cấp nhà Nguyễn Văn T: thu giữ số tiền 80.000.000đồng trong két sắt; 20.000.000đồng trong tủ quần áo; 01 quyển sổ giáo án không ghi chữ số; 01 kéo có chuôi nhựa màu da cam.

Ngày 21/12/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V ra Quyết định trưng cầu giám định số 389 để giám định vật chứng thu giữ khi bắt quả tang.

Tại bản kết luận giám định số 1868/KL-KTHS ngày 22/12/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang, kết luận:

Chữ viết (chữ số) trên các tài liệu cần giám định (ký hiệu A1, A2, A3) so với chữ viết của Nguyễn Văn T trên các tài liệu mẫu (ký hiệu từ M1 đến M4) là của cùng một người.

Quá trình điều tra bị cáo khai: Lợi dụng việc Nhà nước tổ chức giải Xổ số kiến thiết Miền Bắc và thông báo kết quả số xổ hàng ngày trên các phương tiện thông tin đại chúng, ngày 18/12/2020 Nguyễn Văn T đã nhận bán số lô, số đề cho khách tại nhà, tự thanh toán tiền thắng thua với khách, không chuyển cấp đề cho ai.

Cách thức chơi như sau: Dạng thứ nhất (chơi giải đặc biệt, nhất to, nhì, hai cửa): Người chơi đặt cược hai số cuối của giải đặc biệt gọi là “*Đặc biệt*”; hai số cuối của giải nhất gọi là “*Nhất to*”; hai số cuối của giải nhì 1 hoặc nhì 2 gọi là “*Nhì 1*”, “*Nhì 2*”; hai số cuối của giải đặc biệt và giải nhất gọi là “*hai cửa*”. Nếu người chơi trúng cược thì sẽ được trả gấp 80 lần số tiền đã đặt cược. Thua cược sẽ bị mất số tiền đã đặt cược.

Dạng thứ hai chơi “*Lô*” là: Người chơi đặt cược hai số cuối tùy ý của tất cả các giải xổ số. Khi chơi, mỗi điểm người chơi phải bỏ ra đặt cược 22.000 đồng trên 01 điểm, nếu trúng, người chơi sẽ được trả 80.000 đồng trên một điểm; nếu không trúng người chơi bị mất số tiền đặt cược.

Dạng thứ ba chơi “*Xiên*” là: Người chơi đặt cược 2 cặp số hoặc 3 cặp số đề so với hai, ba số cuối của tất cả các giải xổ số (gọi là xiên 2; xiên 3). Nếu trúng 02 cặp số (xiên 2) thì người chơi được trả gấp 10 lần số tiền đặt cược; nếu trúng 03 cặp số (xiên 3) thì người chơi được trả gấp 45 lần số tiền đặt cược. Nếu không trúng thì người chơi sẽ bị mất số tiền đã đặt cược.

Buổi chiều ngày 18/12/2020, T đang ở nhà có một số khách lạ đến mua, toàn bộ những số khách mua T đều tổng hợp vào hai tờ giấy được xe ra trong quyển vở cũ để lưu làm căn cứ đối chiếu thanh toán tiền thắng thua với khách. Đến khoảng 17 giờ cùng ngày có một người đàn ông khi bị bắt khai là Nguyễn Văn T đến mua số lô, số

đề. Tuấn đọc những số lô, số đề muốn mua, T dùng bút ghi nhưng số lô Tuấn mua, cụ thể: Số đề dạng hai cửa 96, 26, 76, 05, 79, 92 mỗi số 10.000đồng ở mỗi cửa. Lô xiên các cặp (26,62,05); (05, 50,55); (00, 96, 26) mỗi cặp 100.000đồng. Số lô điểm 26, 62, 05, 50, 00, 26 mỗi số 10 điểm tổng điểm là 60 điểm, tiền phải thanh toán 60 x 23.000 đồng là 1.360.000 đồng. Tổng số tiền Tuấn mua là 1.800.000đồng, đưa lại tờ cáp đó cho Tuấn, T tiếp tục ghi lại những số lô, số đề Tuấn mua vào tờ giấy có đánh số thứ tự số 2 ở mặt sau của khách chơi ngày 18/12/2020. Sau đó, Tuấn thanh toán cho T số tiền 1.800.000đồng, cùng lúc này thì bị lực lượng Công an huyện V bắt quả tang, thu giữ vật chứng có liên quan.

Tổng số tiền bán số lô, số đề cho ngày 18/12/2020 là 6.150.000 đồng, trong đó: dạng lô điểm 19 số với 106 điểm tương ứng với số tiền 2.438.000 đồng; dạng đề đặc biệt 54 số là 510.000đồng; dạng đề nhất to 43 số là 692.000 đồng; dạng hai cửa 94 số là 1.774.000đồng; dạng lô xiên 17 cặp số là 736.000 đồng, khi Cơ quan điều tra Công an huyện V bắt quả tang đã thu giữ số tiền 3.650.000 đồng là tiền bán số lô, số đề trong tổng tiền bán ngày 18/12/2020 là 6.150.000 đồng, số tiền còn lại 2.500.000đồng không thu được do T đã bán chịu nhưng không nhớ cụ thể là ai.

Với nội dung trên, tại quyết định truy tố số 59/QĐ-VKS ngày 01/3/2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện V đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn T về tội “Đánh bạc”, theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình giống như quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện V.

Trong phần tranh luận đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V đề nghị Hội đồng xét xử, tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội “Đánh bạc”.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm i, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 65; điểm a, điểm b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự. Điểm a, điểm b, điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T từ 06 đến 08 tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 12 tháng đến 16 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Phạt bổ sung bị cáo từ 10.000.000đ đến 12.000.000đ

Về xử lý vật chứng: Tịch thu sung quỹ Nhà nước 3.650.000 đồng; tịch thu tiêu hủy 01 chiếc bút bi màu xanh, mực đen; 01 thước kẻ bằng nhựa dài 30cm; 01 quyển sổ giáo án, bìa màu trắng xanh đỏ, bên trong có các tờ giấy dòng kẻ ngang chưa ghi gì; 01 chiếc kéo, có chuôi bằng nhựa màu da cam.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện V, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện V, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy

tổ đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với các tài liệu chứng cứ đã được thu thập trong quá trình điều tra có trong hồ sơ vụ án. Có đủ căn cứ xác định:

Mặt khách quan: Ngày 18/12/2020, Nguyễn Văn T có hành vi đánh bạc được thua bằng tiền dưới hình thức ghi số lô, số đề với người chơi không xác định được tên tuổi, địa chỉ. Tổng số tiền đánh bạc xác định là 6.150.000đ.

Về chủ thể: Bị cáo đủ tuổi và có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự.

Khách thể, chủ quan: hành vi của bị cáo xâm phạm đến trật tự quản lý hành chính được pháp luật bảo vệ. Bị cáo thực hiện hành vi với lỗi cố ý.

Hành vi của bị cáo đã cấu thành tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện V truy tố bị cáo là đúng quy định của pháp luật.

[3] Về tố tụng: Việc khởi tố, truy tố, xét xử bị cáo theo thủ tục rút gọn là đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[4] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về hình phạt: Căn cứ vào tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội của bị cáo, căn cứ vào các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo. Hội đồng xét xử thấy rằng cần áp dụng hình phạt tù nhưng không cần thiết phải buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù mà cho bị cáo được hưởng án treo là phù hợp Điều 65 Bộ luật hình sự.

Hình phạt bổ sung: Bị cáo phạm tội có tính chất vụ lợi cần áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự.

[6] Xử lý vật chứng, án phí, quyền kháng cáo: 01 chiếc bút bi màu xanh, mực đen; 01 thước kẻ bằng nhựa dài 30cm; 01 quyển sổ giáo án, bìa màu trắng xanh đỏ, bên trong có các tờ giấy dòng kẻ ngang chưa ghi gì; 01 chiếc kéo, có chuôi bằng nhựa màu da cam là công cụ phạm tội không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

Số tiền 3.650.000 đồng có được do phạm tội mà có, cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Bị cáo phải chịu án phí, bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm i, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 65; điểm a, điểm b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự. Điểm a, điểm b, điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Về hình phạt: Xử phạt Nguyễn Văn T 06 (sáu) tháng tù về tội “Đánh bạc”. Cho bị cáo hưởng án treo, thời gian thử thách là 12 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo cho UBND xã Nghĩa Trung, huyện V, tỉnh Bắc Giang giám sát giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì được thực hiện theo quy định tại điều 92 Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ hai lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Phạt bổ sung bị cáo số tiền 10.000.000đ

Xử lý vật chứng: Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 3.650.000 đồng;

Tịch thu tiêu hủy 01 chiếc bút bi màu xanh, mực đen; 01 thước kẻ bằng nhựa dài 30cm; 01 quyển sổ giáo án, bìa màu trắng xanh đỏ, bên trong có các tờ giấy dòng kẻ ngang chưa ghi gì; 01 chiếc kéo, có chuôi bằng nhựa màu da cam

Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Án xử công khai sơ thẩm.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Giang
- Sở tư pháp tỉnh Bắc Giang;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện V;
- Công an huyện V;
- Thị hành án dân sự huyện V;
- UBND xã Nghĩa Trung;
- Bị cáo; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;
- Lưu VP, Hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Thân Văn Hiếu

